

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Đan Ngân và anh Lê Xuân Lĩnh;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 06/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Đan N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Đan N, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp Đ A, xã ĐH, huyện DH, tỉnh Trà Vinh.

Anh Lê Xuân L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: số 8/1, ấp T L, xã Th P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2023 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Bùi Đan N với anh Lê Xuân L thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung, tài sản chung: chị N, anh L trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: về nợ chung chị Ngân, anh L trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P
- UBND xã T P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Triết